

Bản án số: 287/2020/HS-PT
Ngày 08 - 6 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/HSPT ngày 19 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:15/2020/HSST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Thị Diễm T (tên gọi khác: Th), sinh năm 1984 tại Trà Vinh; Giới tính: nữ; Nơi đăng ký thường trú: Khóm 1, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Lê Thị Nng, tỉnh Trà Vinh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; cha: Nguyễn Văn D, mẹ: Nguyễn Thị H; chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Tri D, có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

2/ Nguyễn Thị Thúy V; sinh năm 1980 tại Vĩnh Long; giới tính: nữ; nơi đăng ký thường trú: ấp Quang Mỹ, xã Hiếu Thuận, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; cha: ông Nguyễn Văn C, mẹ: Trương Kim A; chồng: Phạm Văn K, có 01 con sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12/10/2015 đến ngày 04/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người bào chữa:

1/ Luật sư Nguyễn Phương Đông, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm T (Có mặt)

2/ Luật sư Nguyễn Văn Quynh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Thúy V (Có mặt)

3/ Luật sư Nguyễn Hoài Nghĩa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Thúy V (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 8/2015, Nguyễn Tri D cùng với Dín Minh C thuê căn nhà số E12/388 ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh để thành lập Công ty TNHH Lê Vũ, kinh doanh nhà hàng, khách sạn và massage. Sau khi thành lập Công ty, Dín Minh C giao cho Nguyễn Tri D trực tiếp tuyển nhân viên, quản lý điều hành mọi hoạt động của Công ty Lê Vũ Thu nhập nhưng tháng đầu dùng để trả tiền thuê nhà, trả lương cho nhân viên và thanh toán các khoản chi phí khác. Nguyễn Tri D là người trực tiếp tuyển nhân viên vào hoạt động massage (có kích dục bằng tay) cho khách với giá vé là 250.000 đồng thì nhân viên massage được hưởng công là 150.000 đồng còn lại 100.000 đồng Dín Minh C và Nguyễn Tri D hưởng.

Ngày 20/9/2015, Nguyễn Tri D giao nhiệm vụ cho Nguyễn Thị Diễm T (sống chung như vợ chồng với Nguyễn Tri D) trực tiếp quản lý khách sạn và dịch vụ massage cho khách. Nguyễn Thị Diễm T trực tiếp tuyển nhân viên làm massage gồm Nguyễn Thị Thúy V, Hà Thị Ngọc L, Lê Thị N, Nguyễn Thị Thanh N, Hồ Chí Chúc M cùng với các nhân viên Loan, Linh, Trang và Yến (không rõ lai lịch). Đến cuối tháng 9/2015, do Nguyễn Thị Diễm T làm quản lý 04 tháng khách đến massage giảm nên Dũng đã giao cho Nguyễn Thị Thu Nguyễn Thị Thúy V làm quản lý nhân viên massage và ghi sổ sách số lượt khách đến massage; còn tiền bán vé massage thì giao cho Nguyễn Thị Diễm T quản lý.

Từ ngày 01/10/2015, Nguyễn Tri D và Nguyễn Thị Thúy V đồng ý để cho các nhân viên massage bán dâm cho khách khi khách có nhu cầu tại khách sạn Lê Vũ với giá 500.000 đồng/lần, gái bán dâm hưởng 350.000 đồng còn lại 150.000 đồng thì Nguyễn Thị Diễm T giữ. Trong các nhân viên massage thì có Lê Thị N, Hà Thị Ngọc L, Loan, Linh, Trang và Yến đồng ý bán dâm cho khách đến massage tại khách sạn Lê Vũ khi có nhu cầu; riêng Hồ Chí Chúc M và

Nguyễn Thị Thanh N chỉ đồng ý massage kích dục cho khách, không đồng ý bán dâm. Nguyễn Thị Diễm T qui định, khi khách vào massage và mua dâm thì trực tiếp đưa tiền cho Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V quản lý.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/10/2015, Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra khách sạn Lê Vũ thì bắt quả tang Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V tổ chức cho Lê Thị Lê Thị N đang bán dâm cho Mai Văn Nam (sinh năm 1971, cư trú: xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp) tại phòng 203 của khách sạn, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng, 05 vỏ bao cao su, 05 bao cao su chưa qua sử dụng và 02 chai keo; tại phòng 206 Hà Thị Ngọc Hà Thị Ngọc L đang bán dâm cho Hà Văn V (sinh năm 1979, trú tại xã Tân Hào, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre), thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Thị Diễm T 900.000 đồng là tiền bán dâm có được trong ngày 12/10/2015, 01 cuốn sổ ghi số lần gái bán dâm mỗi ngày; thu giữ của Nguyễn Thị Thúy V 01 cuốn sổ ghi số lần giá bán dâm tại khách sạn Lê Vũ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T khai nhận toàn bộ hành vi chứa mại dâm tại khách sạn Lê Vũ như đã nêu trên. Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V khai nhận từ ngày 01/10/2015 đến ngày 12/10/2015, cả hai đã tổ chức bán dâm tại khách sạn Lê Vũ tổng cộng khoản 143 lượt, thu lợi bất chính từ hoạt động chứa mại dâm là 142 lượt (trừ lần bắt quả tang) X 150.000 đồng = 21.300.000 đồng.

Đối với Nguyễn Trí D, Dín Minh C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh cho rằng không có căn chứng minh là đồng phạm với Nguyễn Thị Diễm T nên không có căn cứ để khởi tố điều tra.

Ngày 18/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 293/HSST đã quyết định: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V mỗi bị cáo 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Đồng thời kiên nghị cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trí D và Dín Minh C về tội “Chứa mại dâm” nhằm tránh để lọt người, lọt tội.

Ngày 24/11/2016, Nguyễn Thị Diễm T kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vì bỏ lọt tội phạm là người cầm đầu trong vụ án là Nguyễn Trí D và Dín Minh C.

Ngày 13/12/2016, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định kháng nghị phúc thẩm theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Ngày 02/3/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 79/HSPT đã ra quyết định hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 293/HSST ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh để giải quyết theo thủ tục chung.

Vụ án điều tiến hành điều tra lại với kết quả như sau: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ quan điểm, tiếp tục đề nghị truy tố Nguyễn Thị Diễm T, Nguyễn Thị Thúy V về tội “Chứa mại dâm” và không đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Tri D và Dín Minh C là đồng phạm.

Ngày 03/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm. Tại Bản án hình sự số 27/2018/HSST đã quyết định: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V, mỗi bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Kiến nghị cấp phúc thẩm truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tri D về tội “Chứa mại dâm” để tránh bỏ lọt tội phạm.

Ngày 04/4/2018, Nguyễn Thị Thúy V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 11/4/2018, Nguyễn Thị Diễm T kháng cáo nội dung đã truy tố về tội: “Chứa mại dâm” là không đúng, mức án 03 năm 06 tháng tù là quá nặng và bỏ lọt tội phạm.

Ngày 12/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyết định kháng nghị phúc thẩm tăng hình phạt đối với Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T.

Ngày 12/7/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 276/2018/HSPT đã quyết định hủy bản án sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 03/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thủ tục chung.

Vụ án được tiến hành điều tra lại xác định: Dín Minh C cùng với Nguyễn Tri D cùng thành lập Công ty Lê Vũ kinh doanh lĩnh vực nhà hàng, khách sạn và massage. Theo giấy phép kinh doanh Cường góp vốn 90% làm giám đốc, Dũng góp vốn 10% là thành viên. Dín Minh C giao cho Nguyễn Tri D trực tiếp quản lý khách sạn, do Nguyễn Thị Diễm T là người sống như vợ chồng cùng với Nguyễn Tri D tại khách sạn nên cùng Dũng quản lý sổ thu chi và thu tiền của khách đến massage. Cường và Nguyễn Tri D đều khai không biết nhân viên massage tại khách sạn Lê Vũ bán dâm.

Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V cùng xác định: Nguyễn Tri D là người khởi sự và hưởng lợi từ tiền bán dâm có được và biết khách sạn Lê Vũ có hoạt động mua bán dâm, là người có vai trò chính nhưng không bị xử lý. Đối với Dín Minh C thì Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T cho biết do không tiếp xúc trực tiếp với Dín Minh C vì mọi hoạt động kinh doanh do Nguyễn Tri D trực tiếp quản lý và báo cáo kết quả kinh doanh cho Nguyễn Tri D biết.

Tiến hành đối chất giữa Dín Minh C, Nguyễn Thị Thúy V, Nguyễn Thị Diễm T tất cả đều giữ nguyên lời khai như trên. Hiện nay, gái bán dâm Lê Thị Lê Thị N, Hà Ngọc Hà Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Ngọc L, Hồ Thị Chúc Hồ Chí

Chúc M và nhân viên phục vụ Huỳnh Thanh H, Huỳnh Vũ H, Lê Phương N đều không còn cư ngụ tại địa phương.

Ngày 03/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh thụ lý hồ sơ vụ án, Ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 31/2019/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra làm rõ, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tri D và Dín Minh C. Đến 23/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh hoàn hồ sơ cho Tòa án và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 13/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 12/2015/QH13 đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 12/2015/QH13 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy V 05 (năm) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 12/10/2015 đến ngày 04/6/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm T 05 (năm) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bằng thời gian đã tạm giam trước đó (từ ngày 12/10/2015 đến ngày 04/6/2019).

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại nhằm không bỏ lọt người lọt tội, xét xử cho đúng người đúng tội, đúng vai trò, tránh oan sai.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết định tội, định khung hình phạt và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã nhận định: Bản án hình sự sơ thẩm thẩm tuyên xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T là người làm công, chịu sự quản lý của Nguyễn Tri D, làm việc dưới sự phân công của Nguyễn Tri D; hiện tại bị cáo Nguyễn Thị Thúy V đang mắc bệnh ung thư là

bệnh hiểm nghèo; bị Nguyễn Thị Diễm T có con nhỏ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T mức hình phạt 03 năm 07 tháng tù;
- Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm T cho rằng: Có sự vi phạm tố tụng, nhiều tình tiết chưa làm rõ. Các bị cáo khai có biết việc bán dâm nhưng không trực tiếp chứng kiến việc mua bán dâm. Các bản lời khai buộc tội của bị cáo mâu thuẫn với lời khai của ông Dũng; bị cáo không có động cơ thực hiện hành vi phạm tội và Viện kiểm sát chưa xác định được động cơ phạm tội của bị cáo. Hà Thị Ngọc L và Lê Thị N cho rằng Nguyễn Thị Diễm T là người đưa ra gói bán dâm là không đúng lời khai của ông Nguyễn Tri D, ông Nguyễn Tri D mới là người đưa ra gói bán dâm, như vậy lời khai của Hà Thị Ngọc L, Lê Thị N đã làm chệch hướng. Đề nghị xem xét các chứng cứ đó không được coi là chứng cứ. Do đó, đề nghị Hủy bản án sơ thẩm để điều tra làm rõ và xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T đồng ý lời bào chữa của luật sư và bào chữa bổ sung: Bị cáo đồng ý lời bào chữa của luật sư, và bị cáo thấy bản án tuyên bị cáo là người chứa mại dâm; bị cáo chỉ biết là việc nghi ngờ, không chắc chắn là ở khách sạn có việc bán dâm. Đồng thời, ngày bị bắt có 02 người mua dâm, 02 người này trả tiền chung, đi chung một chiếc xe nên không thể nào buộc bị cáo phạm tội ở điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy V: Tại Cơ quan điều tra đã vi phạm tố tụng như: Trong biên bản bắt quả tang có đã sai về thời điểm bắt quả tang, bỏ lọt nhiều vấn đề không giải quyết; lời khai của ông Dũng ngày từ đầu đã bỏ ra ngoài hồ sơ vụ án. Hành vi khách quan trong vụ án chưa được chứng minh. Nguyễn Tri D là người ấn định gói massage VIP, việc bán dâm thì nhân viên thực hiện nên ông Dũng không thể biết. Trong hồ sơ vụ án, không có chứng cứ nào thể hiện các bị cáo có biết việc bán dâm và các bị cáo không chứng kiến trực tiếp việc bán dâm, chỉ nghe qua lời người khác. Trong khách sạn, không ai biết được có người bán dâm hay không, chỉ biết là có gói massage VIP với giá 500K. Do đó, không thể xử lý bị cáo về tội “Chứa mại dâm”. Đồng thời không đồng ý với việc truy tố bị cáo ở điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V đồng ý với lời bào chữa của luật sư, bị cáo bào chữa bổ sung: Nếu cho rằng bị cáo lấy tiền của khách VIP thì tại sao Lê Thị N cả người giữ xe cũng lấy tiền mà không xử lý mà bị cáo lại bị xử lý.

Viện kiểm sát tranh luận đối đáp:

Các sai sót tố tụng đã được làm rõ qua các lần hủy bản án sơ thẩm và có sự điều tra lại. Lời khai nhận ban đầu của các bị cáo phù hợp với lời khai của người mua bán dâm nên đủ cơ sở xác định được các bị cáo đã có hành vi phạm tội nhiều lần. Với ý kiến các bị cáo cho rằng bỏ lọt tội phạm là ông Dín Minh C và

ông Nguyễn Trí D: vấn đề này, Cơ quan điều tra cũng đang xem xét xử lý tiếp. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V: Bị cáo đang bị bệnh ung thư, là bệnh hiểm nghèo nên có căn cứ chấp nhận việc bị cáo đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T đã có hành vi cho các nhân viên massage Lê Thị Lê Thị N, Hà Thị Ngọc L bán dâm cho 02 khách tại phòng 203 và 206 khách sạn Lê Vũ, tại địa chỉ E12/388 ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 12/10/2015. Với hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử các bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người đúng tội không oan sai.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều cho rằng các bị cáo không biết việc mua bán dâm, tuy nhiên lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm đã thừa nhận hành vi của mình, lời khai này phù hợp với lời khai của người mua dâm, gái bán dâm và các tài liệu chứng cứ khác nên Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và Nguyễn Thị Thúy V là có căn cứ.

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét bị cáo Nguyễn Thị Thúy Nguyễn V về việc xin giảm nhẹ hình phạt, cho rằng mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là quá nặng vì bị cáo chỉ là người làm công ăn lương làm theo sự chỉ đạo của Nguyễn Trí D. Hiện bị cáo có bệnh ung thư, đề nghị áp dụng mức hình phạt bằng thời gian đã tạm giam bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo cáo nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, phạm tội với vai trò giúp sức thứ yếu để từ đó áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo 05 năm tù là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm hồ sơ thể hiện bị cáo hiện nay mắc bệnh ung thư, là bệnh hiểm nghèo nên cần thiết giảm thêm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội chữa trị bệnh tật.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, kháng cáo cho rằng không đúng tội danh, bỏ lọt người phạm tội nên yêu cầu hủy bản án sơ thẩm. Xét, Căn cứ vào lời khai của bị cáo và bị cáo Nguyễn Thị Thúy V thể hiện các bị cáo là người làm công và chịu sự quản lý của Nguyễn Trí D. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cũng đã thừa nhận trong quá trình làm việc theo sự phân công, chỉ đạo của Nguyễn Trí D bị cáo biết rõ tại Công ty Lê Vũ có hoạt động chứa mại dâm, cụ thể gói Vip có giá 500.000 đồng trong đó có việc bán dâm nhưng vì tin tưởng mà các bị cáo giúp

Nguyễn Tri D thu tiền của khách, ghi sổ theo dõi. Như vậy, bị cáo đã thực hiện với vai trò giúp sức cho Nguyễn Tri D, Dín Minh C. Đồng thời như phân tích ở trên nên Hội đồng xét xử xác việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội không oan sai. Không chấp nhận lời bào chữa của luật sư và bị cáo.

Đối với 02 đối tượng tên Dín Minh C và Nguyễn Tri D là người quản lý, giao việc cho 02 bị cáo Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện cho khách bán dâm tại khách sạn, xét hành vi của 02 đối tượng này có dấu hiệu phạm tội “Chứa mại dâm”. Tuy nhiên, qua nhiều lần xét xử vụ án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhiều lần cấp phúc thẩm đã hủy bản án đề nghị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với 02 đối tượng này, nhưng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát cấp sơ thẩm không tiến hành khởi tố, truy tố đối với 02 đối tượng này. Do đó, kiến nghị Cơ quan Điều tra Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với đối tượng Dín Minh C và Nguyễn Minh D theo qui định pháp luật.

Từ phân tích trên, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Thúy V;

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 12/2015/QH13 đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm T;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm T 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ lúc bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 12/2015/QH13 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy V 04 (bốn) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 12/10/2015 đến ngày 04/6/2019.

Kiến nghị Cơ quan điều tra Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân cấp cao Tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Dín Minh C và Nguyễn Tri D.

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh ; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Bình Chánh ; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (26) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam